

**TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN GIÀU****DANH SÁCH****Học sinh đăng ký chọn ban định hướng thi tốt nghiệp THPT năm học 2021-2022**

| STT | Lớp  | Họ và tên              | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|------------------------|------------|----|----------|
| 1   | 11A1 | Dương Quốc Anh         | 12/05/2004 |    | XH       |
| 2   | 11A1 | Phan Thị Vân Anh       | 09/02/2004 | x  | XH       |
| 3   | 11A1 | Nguyễn Đoàn Thiên Ân   | 22/04/2004 |    | TN       |
| 4   | 11A1 | Ngô Thiên Bảo          | 14/05/2004 |    | TN       |
| 5   | 11A1 | Nguyễn Thanh Bình      | 28/11/2004 |    | TN       |
| 6   | 11A1 | Nguyễn Hồng Công       | 05/02/2004 |    | XH       |
| 7   | 11A1 | Trần Mạnh Chính        | 10/12/2004 |    | XH       |
| 8   | 11A1 | Bùi Công Doanh         | 06/04/2004 |    | TN       |
| 9   | 11A1 | Võ Khánh Duy           | 09/08/2004 |    | XH       |
| 10  | 11A1 | Võ Sĩ Đan              | 22/07/2004 |    | XH       |
| 11  | 11A1 | Lê Trần Hoài Hải       | 17/03/2004 |    | TN       |
| 12  | 11A1 | Trần Ngọc Bích Hằng    | 20/03/2004 | x  | TN       |
| 13  | 11A1 | Nguyễn Ngọc Hiền       | 21/02/2004 | x  | XH       |
| 14  | 11A1 | Đỗ Huy Hoàng           | 24/08/2004 |    | TN       |
| 15  | 11A1 | Nguyễn Khánh Hoàng     | 18/11/2004 |    | XH       |
| 16  | 11A1 | Nguyễn Mạnh Huân       | 25/05/2004 |    | XH       |
| 17  | 11A1 | Huỳnh Nguyễn Khắc Huy  | 16/05/2004 |    | TN       |
| 18  | 11A1 | Nguyễn Nhựt Huy        | 03/06/2004 |    | XH       |
| 19  | 11A1 | Đào Lan Hương          | 29/05/2004 | x  | TN       |
| 20  | 11A1 | Nguyễn Hoàng Thiên Kim | 17/11/2004 | x  | XH       |
| 21  | 11A1 | Huỳnh Lê Uyển Linh     | 23/10/2004 | x  | XH       |
| 22  | 11A1 | Nguyễn Xuân Lộc        | 14/06/2004 |    | TN       |
| 23  | 11A1 | Huỳnh Nhật Khánh Ngọc  | 16/11/2004 | x  | XH       |
| 24  | 11A1 | Nguyễn Hồng Ngọc       | 23/11/2004 | x  | XH       |
| 25  | 11A1 | Đoàn Lê Yến Nhi        | 14/03/2004 | x  | XH       |
| 26  | 11A1 | Huỳnh Tâm Nhi          | 12/05/2004 | x  | XH       |
| 27  | 11A1 | Nguyễn Tuyết Nhi       | 04/06/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A1 | Nguyễn Trường Bảo Như  | 06/10/2004 | x  | XH       |
| 29  | 11A1 | Huỳnh Thanh Phong      | 27/01/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A1 | Đào Minh Phú           | 17/12/2004 |    | XH       |
| 31  | 11A1 | Huỳnh Thanh Phương     | 16/07/2004 | x  | XH       |
| 32  | 11A1 | Nguyễn Hà Phương       | 16/02/2004 | x  | XH       |
| 33  | 11A1 | Nguyễn Thị Tố Quyên    | 22/09/2004 | x  | TN       |

| STT | Lớp  | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|-------------------------|------------|----|----------|
| 34  | 11A1 | Nguyễn Hồ Thủy Tiên     | 07/04/2004 | x  | TN       |
| 35  | 11A1 | Bùi Võ Hoàng Tuấn       | 17/12/2004 |    | XH       |
| 36  | 11A1 | Trịnh Anh Tuấn          | 16/11/2004 |    | XH       |
| 37  | 11A1 | Nguyễn Thị Thu Tuyết    | 26/06/2004 | x  | XH       |
| 39  | 11A1 | Nguyễn Đỗ Anh Thư       | 8/9/2004   | x  | XH       |
| 40  | 11A1 | Nguyễn Trần Hồng Trang  | 11/07/2004 | x  | XH       |
| 41  | 11A1 | Nguyễn Trịnh Thanh Trúc | 10/02/2004 | x  | XH       |
| 42  | 11A1 | Nguyễn Thành Trung      | 19/02/2004 |    | XH       |
| 43  | 11A1 | Nguyễn Thanh Vân        | 24/08/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A1 | Trần Nguyễn Hoàng Vinh  | 06/03/2004 |    | TN       |
| 45  | 11A1 | Nguyễn Hoàng Nhã Vy     | 30/09/2004 | x  | TN       |
| 46  | 11A1 | Nguyễn Ngọc Thảo Vy     | 30/06/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A2 | Nguyễn Mai Gia Bảo      | 05/11/2004 |    | TN       |
| 2   | 11A2 | Võ Đại Bảo              | 17/06/2004 |    | TN       |
| 3   | 11A2 | Võ Đình Cường           | 13/06/2004 |    | TN       |
| 4   | 11A2 | Trần Quốc Dũng          | 14/04/2004 |    | TN       |
| 5   | 11A2 | Nguyễn Ngọc Duyên       | 01/04/2004 | x  | TN       |
| 6   | 11A2 | Nguyễn Ngọc Minh Đan    | 25/01/2004 | x  | XH       |
| 7   | 11A2 | Lương Quang Định        | 21/07/2004 |    | XH       |
| 8   | 11A2 | Trần Trí Đức            | 18/03/2004 |    | XH       |
| 9   | 11A2 | Hoàng Hồ Ngọc Hà        | 06/08/2004 | x  | XH       |
| 10  | 11A2 | Phan Cao Minh Huy       | 19/03/2004 |    | TN       |
| 11  | 11A2 | Nguyễn Tiến Hưng        | 04/11/2004 |    | TN       |
| 12  | 11A2 | Nguyễn Trần Trung Kiên  | 08/09/2004 |    | TN       |
| 13  | 11A2 | Hứa Vịnh Kỳ             | 12/10/2004 | x  | TN       |
| 14  | 11A2 | Võ Hoàng Khang          | 02/03/2004 |    | XH       |
| 15  | 11A2 | Nguyễn Anh Khoa         | 23/03/2004 |    | XH       |
| 16  | 11A2 | Tạ Đăng Khoa            | 02/03/2004 |    | XH       |
| 17  | 11A2 | Trần Hữu Khôi           | 06/07/2003 |    | XH       |
| 18  | 11A2 | Trần Minh Luân          | 15/10/2004 |    | XH       |
| 19  | 11A2 | Đặng Tuyết Minh         | 12/01/2004 | x  | XH       |
| 20  | 11A2 | Nguyễn Đức Minh         | 19/04/2004 |    | TN       |
| 21  | 11A2 | Nguyễn Quang Minh       | 28/07/2004 |    | XH       |
| 22  | 11A2 | Trần Trà My             | 26/12/2003 | x  | TN       |
| 23  | 11A2 | Đỗ Hoàng Thanh Ngân     | 16/09/2004 | x  | XH       |
| 24  | 11A2 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc    | 11/10/2004 | x  | XH       |

| STT | Lớp  | Họ và tên                 | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|---------------------------|------------|----|----------|
| 25  | 11A2 | Phạm Thị Bích Ngọc        | 21/09/2004 | x  | XH       |
| 26  | 11A2 | Nguyễn Hoàng Khánh Nguyên | 19/10/2004 |    | XH       |
| 27  | 11A2 | Hồ Lê Như Nguyễn          | 25/02/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A2 | Đào Quỳnh Nhi             | 06/11/2004 | x  | XH       |
| 29  | 11A2 | Trần Thị Yến Nhi          | 25/07/2004 | x  | TN       |
| 30  | 11A2 | Nguyễn Gia Phú            | 18/10/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A2 | Nguyễn Thái Phương        | 21/07/2004 | x  | XH       |
| 32  | 11A2 | Nguyễn Thị Thanh Phương   | 24/07/2004 | x  | TN       |
| 33  | 11A2 | Võ Ngọc Nam Phương        | 01/03/2004 | x  | TN       |
| 34  | 11A2 | Nguyễn Phú Sỹ             | 10/03/2004 |    | TN       |
| 35  | 11A2 | Nguyễn Đức Toàn           | 07/09/2004 |    | TN       |
| 36  | 11A2 | Nguyễn Thanh Thảo         | 04/04/2004 | x  | XH       |
| 37  | 11A2 | Nguyễn Thị Phương Thảo    | 11/04/2004 | x  | XH       |
| 38  | 11A2 | Nguyễn Hoàng Minh Thông   | 04/01/2004 |    | TN       |
| 39  | 11A2 | Nguyễn Trung Thông        | 13/08/2004 |    | TN       |
| 40  | 11A2 | Nguyễn Minh Thuận         | 17/08/2004 |    | TN       |
| 41  | 11A2 | Trịnh Anh Thư             | 27/08/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A2 | Nguyễn Ngọc Anh Thy       | 14/11/2004 | x  | XH       |
| 43  | 11A2 | Ngô Ngọc Huyền Trang      | 24/07/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A2 | Trần Hoàng Thanh Trúc     | 12/10/2004 | x  | TN       |
| 45  | 11A2 | Trần Trung Trường         | 08/01/2004 |    | XH       |
| 46  | 11A2 | Lê Vương Uy               | 23/09/2002 |    | XH       |
| 47  | 11A2 | Lê Nguyễn Phương Uyên     | 29/01/2004 | x  | TN       |
| 1   | 11A3 | Nguyễn Duy Anh            | 20/12/2004 |    | XH       |
| 2   | 11A3 | Nguyễn Minh Duy           | 03/03/2004 |    | XH       |
| 3   | 11A3 | Trần Hoàng Triết Giang    | 11/03/2004 | x  | TN       |
| 4   | 11A3 | Bùi Thị Ngọc Hà           | 08/05/2004 | x  | TN       |
| 5   | 11A3 | Nguyễn Ngọc Khánh Hà      | 11/05/2004 | x  | TN       |
| 6   | 11A3 | Trần Hoàng Hải            | 16/09/2004 |    | XH       |
| 7   | 11A3 | Lã Huy Hoàng              | 20/12/2004 |    | TN       |
| 8   | 11A3 | Ninh Võ Minh Hoàng        | 09/06/2004 |    | XH       |
| 9   | 11A3 | Đỗ Quang Huy              | 07/12/2004 |    | XH       |
| 10  | 11A3 | Đoàn Quốc Hưng            | 27/07/2004 |    | TN       |
| 11  | 11A3 | Phạm Nguyễn Thiên Hương   | 19/11/2004 | x  | XH       |
| 12  | 11A3 | Võ Nguyễn Minh Kiệt       | 26/01/2004 |    | TN       |
| 13  | 11A3 | Lê Quốc Khang             | 23/03/2004 |    | XH       |

| STT | Lớp  | Họ và tên             | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|-----------------------|------------|----|----------|
| 14  | 11A3 | Bùi Lý Phi Khanh      | 18/12/2004 |    | XH       |
| 15  | 11A3 | Lê Quốc Khánh         | 16/08/2004 |    | XH       |
| 16  | 11A3 | Nguyễn Trần Anh Khoa  | 26/02/2004 |    | TN       |
| 17  | 11A3 | Nguyễn Việt Long      | 19/11/2003 |    | TN       |
| 18  | 11A3 | Nguyễn Thành Lộc      | 24/10/2004 |    | TN       |
| 19  | 11A3 | Huỳnh Nguyễn Thanh Mỹ | 06/03/2004 | x  | XH       |
| 20  | 11A3 | Đặng Thị Thu Nguyệt   | 04/11/2004 | x  | XH       |
| 21  | 11A3 | Huỳnh Thị Xuân Nhi    | 05/01/2004 | x  | XH       |
| 22  | 11A3 | Nguyễn Lê Uyên Nhi    | 26/12/2004 | x  | TN       |
| 23  | 11A3 | Đinh Trần Quỳnh Như   | 27/02/2004 | x  | XH       |
| 24  | 11A3 | Bùi Tấn Phát          | 23/07/2004 |    | TN       |
| 25  | 11A3 | Nguyễn Hữu Phi        | 14/06/2004 |    | TN       |
| 26  | 11A3 | Nguyễn Quang Phú      | 07/12/2004 |    | Không ĐK |
| 27  | 11A3 | Trần Đức Phương       | 29/12/2004 |    | TN       |
| 28  | 11A3 | Bùi Minh Quang        | 30/09/2004 |    | TN       |
| 29  | 11A3 | Lê Minh Quân          | 20/02/2004 |    | XH       |
| 30  | 11A3 | Nguyễn Huỳnh Anh Tấn  | 09/01/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A3 | Phạm Hoàng Thủy Tiên  | 21/04/2004 | x  | TN       |
| 32  | 11A3 | Tôn Thất Toàn         | 23/11/2004 |    | TN       |
| 33  | 11A3 | Nguyễn Văn Tùng       | 30/05/2004 |    | TN       |
| 34  | 11A3 | Lê Thanh Thảo         | 07/12/2004 | x  | TN       |
| 35  | 11A3 | Phạm Nguyễn Anh Thư   | 08/07/2004 | x  | TN       |
| 36  | 11A3 | Vũ Thu Trang          | 26/09/2004 | x  | XH       |
| 37  | 11A3 | Phạm Bích Trâm        | 23/10/2004 | x  | XH       |
| 38  | 11A3 | Phạm Thị Thu Trâm     | 25/06/2004 | x  | TN       |
| 39  | 11A3 | Nguyễn Minh Tri       | 24/07/2004 |    | XH       |
| 40  | 11A3 | Đinh Ngọc Thanh Trúc  | 08/01/2004 | x  | TN       |
| 41  | 11A3 | Lê Hiếu Trung         | 01/08/2004 |    | XH       |
| 42  | 11A3 | Triệu Thúy Vi         | 17/07/2004 | x  | XH       |
| 43  | 11A3 | Nguyễn Văn Việt Vương | 10/02/2004 |    | TN       |
| 44  | 11A3 | Nguyễn Thị Phương Vy  | 22/12/2004 | x  | XH       |
| 45  | 11A3 | Nguyễn Thụy Thùy Vy   | 24/07/2004 | x  | XH       |
| 46  | 11A3 | Phan Thị Thảo Vy      | 27/01/2004 | x  | XH       |
| 47  | 11A3 | Tô Ngọc Như Ý         | 14/07/2004 | x  | TN       |
| 1   | 11A4 | Cao Vân Anh           | 31/01/2004 | x  | XH       |
| 2   | 11A4 | Lương Tuấn Anh        | 04/05/2004 |    | TN       |

| STT | Lớp  | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|-------------------------|------------|----|----------|
| 3   | 11A4 | Nguyễn Ngọc Trâm Anh    | 26/02/2004 | x  | TN       |
| 4   | 11A4 | Trần Minh Anh           | 05/04/2004 | x  | TN       |
| 5   | 11A4 | Hồ Minh Chiến           | 09/11/2004 |    | TN       |
| 6   | 11A4 | Lý Thái Dung            | 13/09/2004 |    | XH       |
| 7   | 11A4 | Dương Nguyễn Bảo Duy    | 13/01/2004 |    | XH       |
| 8   | 11A4 | Phạm Vũ Ngọc Hân        | 17/10/2004 | x  | TN       |
| 9   | 11A4 | Trần Khải Hoàn          | 26/03/2004 |    | XH       |
| 10  | 11A4 | Nguyễn Lê Gia Huy       | 06/01/2004 |    | TN       |
| 11  | 11A4 | Tạ Quốc Hưng            | 06/07/2004 |    | XH       |
| 12  | 11A4 | Lê Anh Khang            | 04/11/2004 |    | XH       |
| 13  | 11A4 | Võ Gia Khanh            | 25/12/2004 | x  | TN       |
| 14  | 11A4 | Nguyễn Đăng Khôi        | 26/05/2003 |    | Không ĐK |
| 15  | 11A4 | Hồ Thị Ngọc Linh        | 02/06/2004 | x  | TN       |
| 16  | 11A4 | Nguyễn Phước Minh       | 25/05/2004 |    | TN       |
| 17  | 11A4 | Phạm Đào Công Minh      | 20/09/2004 |    | TN       |
| 18  | 11A4 | Huỳnh Vy Ánh Ngân       | 12/03/2004 | x  | TN       |
| 19  | 11A4 | Nguyễn Ngọc Phương Ngân | 19/10/2004 | x  | XH       |
| 20  | 11A4 | Quách Thị Bảo Ngọc      | 26/08/2004 | x  | TN       |
| 21  | 11A4 | Võ Thành Nhân           | 04/04/2004 |    | TN       |
| 22  | 11A4 | Lê Trần Hồng Nhung      | 30/11/2004 | x  | XH       |
| 23  | 11A4 | Vương Quốc Anh Phong    | 21/03/2004 |    | XH       |
| 24  | 11A4 | Vũ Trần Hồng Phúc       | 30/07/2004 | x  | TN       |
| 25  | 11A4 | Trần Ngọc Diễm Phương   | 13/01/2004 | x  | TN       |
| 26  | 11A4 | Hà Minh Quân            | 27/11/2004 |    | TN       |
| 27  | 11A4 | Hà Võ Phương Tâm        | 20/05/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A4 | Nguyễn Đức Thảo Tiên    | 17/08/2004 | x  | XH       |
| 29  | 11A4 | Nguyễn Thanh Tú         | 19/04/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A4 | Nguyễn Anh Tuấn         | 27/03/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A4 | Lý Huỳnh Đăng Thanh     | 22/10/2004 | x  | XH       |
| 32  | 11A4 | Hồ Nhật Thăng           | 10/10/2004 |    | TN       |
| 33  | 11A4 | Mai Thuận Thiên         | 23/01/2004 |    | Không ĐK |
| 34  | 11A4 | Phan Bá Thiện           | 24/08/2004 |    | TN       |
| 35  | 11A4 | Đỗ Nguyễn Thanh Thúy    | 13/07/2004 | x  | TN       |
| 36  | 11A4 | Trần Ngọc Minh Thư      | 10/12/2004 | x  | XH       |
| 37  | 11A4 | Huỳnh Minh Trí          | 07/07/2004 |    | TN       |
| 38  | 11A4 | Nguyễn Thị Thanh Trúc   | 17/02/2004 | x  | XH       |

| STT | Lớp  | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|-------------------------|------------|----|----------|
| 39  | 11A4 | Phạm Lê Nhã Trúc        | 29/03/2003 | x  | TN       |
| 40  | 11A4 | Võ Ngọc Trường          | 02/04/2004 |    | TN       |
| 41  | 11A4 | Nguyễn Ngọc Phương Uyên | 07/12/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A4 | Trần Bách Việt          | 15/09/2004 |    | XH       |
| 43  | 11A4 | Phan Huỳnh Như Ý        | 13/02/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A5 | Hậu Bảo An              | 22/09/2003 |    | XH       |
| 2   | 11A5 | Bùi Tú Anh              | 28/09/2004 | x  | TN       |
| 3   | 11A5 | Võ Thanh Bảo            | 24/12/2004 |    | TN       |
| 4   | 11A5 | Nguyễn Trọng Đoàn       | 26/08/2004 |    | XH       |
| 5   | 11A5 | Lê Quang Đức            | 31/01/2004 |    | XH       |
| 6   | 11A5 | Phùng Hoàng Đức         | 13/07/2004 |    | TN       |
| 7   | 11A5 | Tô Ngọc Hân             | 07/06/2004 | x  | XH       |
| 8   | 11A5 | Nguyễn Thu Hiền         | 05/07/2004 | x  | TN       |
| 9   | 11A5 | Nguyễn Văn Hiếu         | 12/05/2004 |    | TN       |
| 10  | 11A5 | Tạ Vũ Trường Huy        | 17/04/2003 |    | XH       |
| 11  | 11A5 | Vũ Phạm Trương Huy      | 11/10/2004 |    | XH       |
| 12  | 11A5 | Nguyễn Minh Hưng        | 19/09/2004 |    | TN       |
| 13  | 11A5 | Bùi Hoàng Tuấn Kiệt     | 10/9/2004  |    | TN       |
| 14  | 11A5 | Vũ Bảo Khanh            | 21/03/2004 | x  | XH       |
| 15  | 11A5 | Trần Tường Khánh        | 13/08/2004 |    | TN       |
| 16  | 11A5 | Đỗ Trần Đăng Khoa       | 19/07/2004 |    | XH       |
| 17  | 11A5 | Phạm Anh Khoa           | 04/01/2004 |    | TN       |
| 18  | 11A5 | Võ Hữu Khôi             | 05/02/2004 |    | XH       |
| 19  | 11A5 | Châu Hoàng Long         | 27/05/2004 |    | TN       |
| 20  | 11A5 | Đinh Thị Tuyết Mai      | 24/12/2004 | x  | TN       |
| 21  | 11A5 | Trần Thị Ngọc My        | 31/01/2004 | x  | XH       |
| 22  | 11A5 | Nguyễn Lê Hoàng Nam     | 25/11/2004 |    | XH       |
| 23  | 11A5 | Hồ Trúc Ngân            | 28/06/2004 | x  | XH       |
| 24  | 11A5 | Nguyễn Thanh Thủy Ngân  | 30/09/2004 | x  | TN       |
| 25  | 11A5 | Lê Hồng Thanh Ngọc      | 27/08/2004 | x  | XH       |
| 26  | 11A5 | Lê Tú Nhi               | 21/11/2004 | x  | XH       |
| 27  | 11A5 | Châu Tuyết Như          | 25/12/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A5 | Trần Nguyễn Yến Như     | 17/05/2004 | x  | XH       |
| 29  | 11A5 | Võ Thành Phát           | 27/08/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A5 | Lê Thọ Phong            | 09/07/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A5 | Ngô Vũ Thiên Phú        | 03/01/2004 |    | XH       |

| STT | Lớp  | Họ và tên              | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|------------------------|------------|----|----------|
| 32  | 11A5 | Nguyễn Thị Kim Phụng   | 23/04/2004 | x  | XH       |
| 33  | 11A5 | Hoàng Thị Tâm          | 20/08/2004 | x  | XH       |
| 34  | 11A5 | Nguyễn Phước Tấn       | 29/08/2004 |    | TN       |
| 35  | 11A5 | Huỳnh Nguyễn Trọng Tín | 11/10/2004 |    | XH       |
| 36  | 11A5 | Nguyễn Thị Thanh       | 23/01/2004 | x  | XH       |
| 37  | 11A5 | Nguyễn Thiện Thành     | 28/10/2004 |    | TN       |
| 38  | 11A5 | Nguyễn Quốc Thịnh      | 13/01/2004 |    | XH       |
| 39  | 11A5 | Lê Thị Xuân Thu        | 28/09/2004 | x  | XH       |
| 40  | 11A5 | Ngô Thanh Thúy         | 30/08/2004 | x  | TN       |
| 41  | 11A5 | Hoàng Anh Thư          | 12/11/2004 | x  | XH       |
| 42  | 11A5 | Nguyễn Thị Huyền Trang | 23/08/2004 | x  | XH       |
| 43  | 11A5 | Trương Quế Trân        | 09/11/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A5 | Trần Anh Trung         | 02/05/2004 |    | XH       |
| 45  | 11A5 | Huỳnh Nguyễn Bảo Yến   | 05/12/2004 | x  | TN       |
| 1   | 11A6 | Lâm Hòa An             | 16/01/2004 | x  | TN       |
| 2   | 11A6 | Lưu Ngọc Lan Anh       | 10/12/2004 | x  | TN       |
| 3   | 11A6 | Nguyễn Phương Anh      | 20/09/2004 | x  | TN       |
| 4   | 11A6 | Trương Ngọc Ánh        | 13/02/2004 | x  | TN       |
| 5   | 11A6 | Lê Văn Bách            | 11/03/2004 |    | XH       |
| 6   | 11A6 | Võ Nguyễn Đức Bình     | 09/08/2004 |    | XH       |
| 7   | 11A6 | Nguyễn Huỳnh Tấn Dũng  | 08/04/2004 |    | TN       |
| 8   | 11A6 | Nguyễn Triều Hải Dương | 27/01/2004 |    | XH       |
| 9   | 11A6 | Lê Văn Dưỡng           | 10/10/2002 |    | XH       |
| 10  | 11A6 | Ngô Nguyễn Hoàng Hải   | 15/03/2004 |    | XH       |
| 11  | 11A6 | Huỳnh Ngọc Thanh Hào   | 02/01/2004 |    | XH       |
| 12  | 11A6 | Nguyễn Hữu Song Hào    | 23/05/2004 |    | TN       |
| 13  | 11A6 | Lê Mỹ Hằng             | 23/07/2004 | x  | TN       |
| 14  | 11A6 | Phạm Trung Hậu         | 21/11/2002 |    | XH       |
| 15  | 11A6 | Phạm Quốc Minh Hiếu    | 11/10/2004 |    | XH       |
| 16  | 11A6 | Đặng Đoàn Quang Huy    | 09/07/2004 |    | XH       |
| 17  | 11A6 | Lê Nguyễn Tường Huy    | 31/05/2004 |    | XH       |
| 18  | 11A6 | Vũ Tuấn Kiệt           | 12/07/2004 |    | TN       |
| 19  | 11A6 | Đinh Ngọc Mỹ Kiều      | 18/01/2004 | x  | XH       |
| 20  | 11A6 | Nguyễn Phương Khanh    | 05/12/2004 | x  | TN       |
| 21  | 11A6 | Trần Bảo Khanh         | 04/06/2004 |    | XH       |
| 22  | 11A6 | Đặng Bùi Tuấn Linh     | 03/01/2004 |    | XH       |

| STT | Lớp  | Họ và tên                    | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|------------------------------|------------|----|----------|
| 23  | 11A6 | Trần Thảo My                 | 22/10/2004 | x  | TN       |
| 24  | 11A6 | Nguyễn Phạm Khánh Nguyên     | 27/02/2004 | x  | XH       |
| 25  | 11A6 | Lê Lưu Quỳnh Như             | 10/06/2004 | x  | XH       |
| 26  | 11A6 | Nguyễn Tấn Phát              | 31/01/2004 |    | XH       |
| 27  | 11A6 | Mã Thanh Phong               | 24/01/2004 |    | TN       |
| 28  | 11A6 | Nguyễn Trọng Phúc            | 21/07/2004 |    | TN       |
| 29  | 11A6 | Trần Duy Phúc                | 27/04/2004 |    | XH       |
| 30  | 11A6 | Nguyễn Cẩm Phương Quyên      | 04/06/2004 | x  | XH       |
| 31  | 11A6 | Nguyễn Vũ Bích Sa            | 14/06/2004 | x  | XH       |
| 32  | 11A6 | Tô Tấn Tài                   | 26/10/2004 |    | Không ĐK |
| 33  | 11A6 | Trương Song Thành Tài        | 21/08/2004 |    | TN       |
| 34  | 11A6 | Trần Quốc Tuấn               | 16/06/2004 |    | XH       |
| 35  | 11A6 | Văn Đức Anh Tuấn             | 17/06/2004 |    | XH       |
| 36  | 11A6 | Nguyễn Phạm Ngọc Thanh Tuyền | 10/04/2004 | x  | TN       |
| 37  | 11A6 | Vũ Thị Thu                   | 11/11/2004 | x  | TN       |
| 38  | 11A6 | Trương Kim Thành             | 12/12/2004 |    | TN       |
| 39  | 11A6 | Lê Anh Thư                   | 14/09/2004 | x  | XH       |
| 40  | 11A6 | Trần Minh Thư                | 27/01/2004 | x  | TN       |
| 41  | 11A6 | Nguyễn Phan Ngọc Trâm        | 15/10/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A6 | Võ Hoàng Khánh Trúc          | 30/12/2004 | x  | TN       |
| 43  | 11A6 | Lê Ngọc Phương Uyên          | 08/05/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A6 | Lê Đoan Vy                   | 22/05/2004 | x  | TN       |
| 45  | 11A6 | Trần Yến Vy                  | 07/12/2004 | x  | TN       |
| 46  | 11A6 | Lê Hoàng Hải Yến             | 12/03/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A7 | Nguyễn Khánh An              | 07/12/2004 |    | XH       |
| 2   | 11A7 | Dương Phương Anh             | 30/09/2004 | x  | TN       |
| 3   | 11A7 | Lưu Đức Nhật Anh             | 10/10/2004 | x  | XH       |
| 4   | 11A7 | Nguyễn Tú Anh                | 15/07/2004 | x  | XH       |
| 5   | 11A7 | Nguyễn Tuấn Anh              | 03/01/2004 |    | TN       |
| 6   | 11A7 | Nguyễn Võ Gia Bảo            | 17/12/2004 |    | TN       |
| 7   | 11A7 | Nguyễn Tiến Cường            | 14/08/2004 |    | XH       |
| 8   | 11A7 | Phạm Đức Cường               | 02/10/2003 |    | XH       |
| 9   | 11A7 | Nguyễn Ngọc Bảo Châu         | 29/03/2004 | x  | XH       |
| 10  | 11A7 | Đặng Trường Duy              | 16/08/2004 |    | XH       |
| 11  | 11A7 | Lê Anh Duy                   | 13/03/2004 |    | TN       |
| 12  | 11A7 | Lê Thị Mỹ Duyên              | 04/02/2004 | x  | TN       |



| STT | Lớp  | Họ và tên                  | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|----------------------------|------------|----|----------|
| 13  | 11A7 | Trần Thu Hà                | 09/12/2004 | x  | XH       |
| 14  | 11A7 | Lý Nguyễn Gia Hân          | 20/10/2004 | x  | XH       |
| 15  | 11A7 | Lê Huỳnh Kim Huyền         | 17/09/2004 | x  | TN       |
| 16  | 11A7 | Phan Thúy Kiều             | 12/05/2004 | x  | TN       |
| 17  | 11A7 | Nguyễn Duy Khang           | 19/07/2003 |    | TN       |
| 18  | 11A7 | Nguyễn ĐứC Lê Anh Khoa     | 25/11/2004 |    | TN       |
| 19  | 11A7 | Nguyễn Vũ Gia Linh         | 10/08/2004 | x  | XH       |
| 20  | 11A7 | Nguyễn Tuấn Long           | 14/03/2004 |    | XH       |
| 21  | 11A7 | Trương Thành Long          | 20/03/2004 |    | TN       |
| 22  | 11A7 | Nguyễn Trương Tấn Lộc      | 10/09/2003 |    | TN       |
| 23  | 11A7 | Ng Mei Mei                 | 25/10/2004 | x  | TN       |
| 24  | 11A7 | Vũ Nhật Minh               | 22/03/2004 |    | TN       |
| 25  | 11A7 | Lê Kiều Thu Ngân           | 05/12/2004 | x  | XH       |
| 26  | 11A7 | Bùi Thanh Ngọc             | 05/04/2004 | x  | TN       |
| 27  | 11A7 | Lưu Bảo Ngọc               | 17/08/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A7 | Đặng Trần Thế Nhân         | 18/06/2004 |    | XH       |
| 29  | 11A7 | Nguyễn Bảo Như             | 07/11/2004 | x  | XH       |
| 31  | 11A7 | Nguyễn Nguyễn Khánh Phương | 19/09/2004 | x  | TN       |
| 32  | 11A7 | Bùi Lê Quốc                | 02/09/2004 |    | TN       |
| 33  | 11A7 | Trần Thị Phương Quyên      | 03/05/2004 | x  | XH       |
| 34  | 11A7 | Võ Công Quyền              | 17/09/2004 |    | XH       |
| 35  | 11A7 | Lê Ngọc Tấn                | 11/12/2004 |    | XH       |
| 36  | 11A7 | Phạm Quốc Tuấn             | 18/07/2004 |    | TN       |
| 37  | 11A7 | Nguyễn Lê Hòa Thắng        | 31/03/2004 |    | TN       |
| 38  | 11A7 | Phan Tất Thắng             | 25/05/2004 |    | TN       |
| 39  | 11A7 | Hoàng Thị Minh Thư         | 30/09/2004 | x  | XH       |
| 40  | 11A7 | Nguyễn Thị Ngọc Trang      | 26/03/2004 | x  | XH       |
| 41  | 11A7 | Lê Thanh Trúc              | 06/10/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A7 | Nguyễn Chí Trung           | 26/12/2003 |    | XH       |
| 43  | 11A7 | Phạm Nguyễn Minh Trục      | 06/01/2004 |    | TN       |
| 44  | 11A7 | Nguyễn Ngọc Phương Uyên    | 05/07/2004 | x  | XH       |
| 45  | 11A7 | Nguyễn Phúc Vĩ             | 17/01/2004 |    | TN       |
| 1   | 11A8 | Lê Trần Nhật Anh           | 21/08/2004 |    | TN       |
| 2   | 11A8 | Võ Ngô Duy Anh             | 12/6/2004  |    | XH       |
| 3   | 11A8 | Phan Gia Ân                | 02/01/2004 | x  | XH       |
| 4   | 11A8 | Tạ Gia Bảo                 | 29/11/2004 |    | TN       |

| STT | Lớp  | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|-------------------------|------------|----|----------|
| 5   | 11A8 | Trần Quốc Bảo           | 24/02/2004 |    | XH       |
| 6   | 11A8 | Lê Khải Minh Châu       | 12/01/2004 | x  | XH       |
| 7   | 11A8 | Nguyễn Hoàng Châu       | 28/12/2004 | x  | XH       |
| 8   | 11A8 | Đỗ Thành Danh           | 28/05/2004 |    | TN       |
| 9   | 11A8 | Nguyễn Thị Thùy Dương   | 22/03/2004 | x  | TN       |
| 10  | 11A8 | Chữ Tiến Đạt            | 30/06/2004 |    | XH       |
| 11  | 11A8 | Đỗ Tuấn Hào             | 30/09/2004 |    | TN       |
| 12  | 11A8 | Hồ Thị Kim Hân          | 01/12/2004 | x  | XH       |
| 13  | 11A8 | Phạm Ngọc Bảo Hùng      | 11/10/2004 |    | TN       |
| 14  | 11A8 | Nguyễn Quốc Huy         | 29/02/2004 |    | XH       |
| 15  | 11A8 | Liêu Thị Cẩm Hương      | 26/03/2004 | x  | TN       |
| 16  | 11A8 | Huỳnh Quán Kiệt         | 05/06/2003 |    | XH       |
| 17  | 11A8 | Võ Tú Khanh             | 01/07/2004 | x  | TN       |
| 18  | 11A8 | Nguyễn Lê Minh Mẫn      | 19/03/2004 |    | XH       |
| 19  | 11A8 | Huỳnh Công Minh         | 15/07/2004 |    | TN       |
| 20  | 11A8 | Trần Thị Kiều Nga       | 18/12/2003 | x  | XH       |
| 21  | 11A8 | Đỗ Thanh Ngân           | 22/11/2004 | x  | TN       |
| 22  | 11A8 | Trần Phương Nhi         | 09/04/2004 | x  | XH       |
| 23  | 11A8 | Nguyễn Quang Phát       | 02/02/2004 |    | TN       |
| 24  | 11A8 | Võ Thành Phát           | 10/09/2004 |    | TN       |
| 25  | 11A8 | Nguyễn Ngọc Phước       | 28/06/2004 |    | TN       |
| 26  | 11A8 | Đặng Nguyễn Trúc Phương | 28/08/2003 | x  | XH       |
| 27  | 11A8 | Nguyễn Trần Ngọc Phương | 11/04/2004 |    | XH       |
| 28  | 11A8 | Nguyễn Thị Quỳnh        | 10/03/2004 | x  | TN       |
| 29  | 11A8 | Nguyễn Bá Sang          | 18/04/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A8 | Nguyễn Trọng Nhật Tân   | 28/08/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A8 | Dương Ngọc Bích Tuyền   | 29/10/2004 | x  | TN       |
| 32  | 11A8 | Lê Thị Thanh Tuyền      | 28/09/2004 | x  | XH       |
| 33  | 11A8 | Nguyễn Thị Thanh Thảo   | 02/09/2004 | x  | TN       |
| 34  | 11A8 | Nguyễn Anh Thư          | 08/09/2004 | x  | TN       |
| 35  | 11A8 | Trần Ngọc Minh Thư      | 12/08/2004 | x  | XH       |
| 36  | 11A8 | Võ Thanh Trà            | 11/01/2004 |    | TN       |
| 37  | 11A8 | Ngô Kiều Trân           | 20/04/2004 | x  | XH       |
| 38  | 11A8 | Hồ Minh Trí             | 13/05/2004 |    | XH       |
| 39  | 11A8 | Võ Hoàng Hữu Trung      | 11/04/2004 |    | TN       |
| 40  | 11A8 | Nguyễn Lê Hải Uyên      | 16/12/2004 | x  | XH       |

| STT | Lớp  | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|------|-------------------------|------------|----|----------|
| 41  | 11A8 | Phạm Quang Vinh         | 17/05/2004 |    | XH       |
| 42  | 11A8 | Lê Hồng Anh Vũ          | 18/06/2004 |    | TN       |
| 43  | 11A8 | Huỳnh Nhật Trúc Vy      | 18/05/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A8 | Nguyễn Ngọc Bảo Vy      | 30/11/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A9 | Lê Thị Minh Anh         | 14/05/2004 | x  | TN       |
| 2   | 11A9 | Lê Gia Bảo              | 25/04/2004 |    | TN       |
| 3   | 11A9 | Lê Tấn Quốc Bảo         | 19/04/2004 |    | TN       |
| 4   | 11A9 | Kiều Vũ Đỗ Thanh Bình   | 29/03/2004 | x  | XH       |
| 5   | 11A9 | Lê Thị Mỹ Chi           | 22/05/2004 | x  | XH       |
| 6   | 11A9 | Phùng Khánh Duy         | 20/02/2004 |    | TN       |
| 7   | 11A9 | Lê Kim Duyên            | 16/01/2004 | x  | XH       |
| 8   | 11A9 | Nguyễn Phan Thanh Hằng  | 29/06/2004 | x  | TN       |
| 9   | 11A9 | Trịnh Lương Gia Hân     | 04/02/2004 | x  | TN       |
| 10  | 11A9 | Nguyễn Ngọc Hùng        | 20/03/2004 |    | XH       |
| 11  | 11A9 | Bùi Quang Huy           | 21/01/2004 |    | XH       |
| 12  | 11A9 | Đoàn Nguyễn Giáng Hương | 06/03/2004 | x  | XH       |
| 13  | 11A9 | Trần Phan Trung Kiên    | 05/06/2004 |    | XH       |
| 14  | 11A9 | Nguyễn An Khanh         | 09/03/2004 | x  | XH       |
| 15  | 11A9 | Đinh Duy Khương         | 02/07/2004 |    | XH       |
| 16  | 11A9 | Nguyễn Phạm Thuý Linh   | 23/08/2004 | x  | XH       |
| 17  | 11A9 | Đặng Hữu Lợi            | 07/11/2004 |    | TN       |
| 18  | 11A9 | Nguyễn Thành Minh       | 14/12/2004 |    | TN       |
| 19  | 11A9 | Trương Sử Bảo Ngọc      | 25/02/2004 | x  | TN       |
| 20  | 11A9 | Trương Yến Ngọc         | 06/04/2004 | x  | XH       |
| 21  | 11A9 | Nguyễn Thành Nhân       | 02/07/2004 |    | XH       |
| 22  | 11A9 | Nguyễn Huỳnh Mai Phương | 18/12/2004 | x  | TN       |
| 23  | 11A9 | Đỗ Vinh Quang           | 28/10/2004 |    | TN       |
| 24  | 11A9 | Bùi Lệ Quyên            | 29/10/2004 | x  | XH       |
| 25  | 11A9 | Lê Thanh Sơn            | 22/01/2004 |    | TN       |
| 26  | 11A9 | Nguyễn Cảnh Tâm         | 15/08/2004 |    | XH       |
| 27  | 11A9 | Nguyễn Thị Thanh Tâm    | 08/04/2004 | x  | TN       |
| 28  | 11A9 | Phạm Thanh Tân          | 06/12/2004 |    | TN       |
| 29  | 11A9 | Đỗ Duy Tiến             | 03/02/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A9 | Nguyễn Trường Tuấn      | 17/02/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A9 | Phạm Văn Thái           | 12/02/2004 |    | TN       |
| 32  | 11A9 | Phạm Võ Gia Thành       | 04/05/2004 |    | XH       |

| STT | Lớp   | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|-------------------------|------------|----|----------|
| 33  | 11A9  | Nguyễn Ngọc Thảo        | 01/12/2004 | x  | TN       |
| 34  | 11A9  | Võ Phúc Thịnh           | 30/01/2004 |    | TN       |
| 35  | 11A9  | Huỳnh Lê Thu            | 07/10/2004 | x  | XH       |
| 36  | 11A9  | Ngô Phước Thuận         | 24/09/2004 |    | TN       |
| 37  | 11A9  | Nguyễn Thị Bích Thư     | 06/02/2004 | x  | XH       |
| 38  | 11A9  | Vũ Ngọc Bảo Thư         | 26/08/2004 | x  | XH       |
| 39  | 11A9  | Phạm Võ Anh Thy         | 05/08/2004 | x  | XH       |
| 40  | 11A9  | Nguyễn Ngọc Tuyết Trinh | 16/04/2004 | x  | XH       |
| 41  | 11A9  | Vương Hồng Phương Trinh | 25/06/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A9  | Nguyễn Thành Trung      | 21/03/2004 |    | XH       |
| 43  | 11A9  | Nguyễn Văn Trung        | 31/08/2004 |    | TN       |
| 44  | 11A9  | Phạm Tiến Trung         | 02/11/2004 |    | XH       |
| 45  | 11A9  | Ngô Yến Vy              | 08/02/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A10 | Bùi Quang Anh           | 14/09/2004 |    | TN       |
| 2   | 11A10 | Lê Ngọc Mai Anh         | 21/03/2004 | x  | XH       |
| 3   | 11A10 | Nguyễn Diệp Quốc Anh    | 30/04/2004 |    | TN       |
| 4   | 11A10 | Phạm Minh Anh           | 02/11/2003 | x  | XH       |
| 5   | 11A10 | Nguyễn Trương Ngọc Ân   | 22/07/2004 | x  | TN       |
| 6   | 11A10 | Trần Mai Thanh Bình     | 18/03/2004 |    | XH       |
| 7   | 11A10 | Nguyễn Quốc Dũng        | 22/09/2004 |    | TN       |
| 8   | 11A10 | Nguyễn Ngọc Bảo Duy     | 05/09/2004 |    | TN       |
| 9   | 11A10 | Vũ Phạm Đình Duy        | 02/04/2004 |    | TN       |
| 10  | 11A10 | Huỳnh Đan               | 27/04/2003 |    | TN       |
| 11  | 11A10 | Nguyễn Thành Đức        | 14/03/2004 |    | XH       |
| 12  | 11A10 | Trần Trọng Đức          | 16/09/2004 |    | XH       |
| 13  | 11A10 | Nguyễn Thị Kim Hằng     | 12/01/2004 | x  | TN       |
| 14  | 11A10 | Huỳnh Phúc Hậu          | 09/07/2004 |    | TN       |
| 15  | 11A10 | Nguyễn Trịnh Thảo Hiền  | 12/9/2004  | x  | XH       |
| 16  | 11A10 | Lê Huy Hoàng            | 19/11/2004 |    | TN       |
| 17  | 11A10 | Phạm Thị Ngọc Huyền     | 12/09/2003 | x  | XH       |
| 18  | 11A10 | Huỳnh Lê Ngọc Kim       | 20/07/2004 | x  | XH       |
| 19  | 11A10 | Lê Nguyễn Bình Khánh    | 11/03/2004 |    | XH       |
| 20  | 11A10 | Ngô Mỹ Khánh            | 12/10/2004 | x  | XH       |
| 21  | 11A10 | Vũ Anh Khoa             | 03/06/2004 |    | TN       |
| 22  | 11A10 | Dương Quế Lâm           | 03/02/2004 | x  | XH       |
| 23  | 11A10 | Trần Nguyễn Thanh Liêm  | 04/02/2004 |    | TN       |

| STT | Lớp   | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|-------------------------|------------|----|----------|
| 24  | 11A10 | Đinh Hoàng Mỹ           | 24/12/2004 |    | TN       |
| 25  | 11A10 | Nguyễn Huỳnh Kim Ngân   | 14/08/2004 | x  | TN       |
| 26  | 11A10 | Quách Bảo Ngọc          | 25/06/2004 | x  | TN       |
| 27  | 11A10 | Trần Nguyên Phúc        | 27/09/2004 |    | XH       |
| 28  | 11A10 | Phan Thị Kim Phụng      | 01/11/2004 | x  | XH       |
| 29  | 11A10 | Nguyễn Trần Khánh Quỳnh | 29/11/2004 | x  | TN       |
| 30  | 11A10 | Nguyễn Ngọc Trí Tài     | 30/05/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A10 | Trần Minh Tài           | 15/06/2004 |    | TN       |
| 32  | 11A10 | Phạm Nguyễn Anh Tú      | 19/11/2004 | x  | TN       |
| 33  | 11A10 | Phạm Thị Cẩm Tú         | 29/06/2004 | x  | TN       |
| 34  | 11A10 | Vũ Ngọc Tú              | 23/04/2004 |    | TN       |
| 35  | 11A10 | Nguyễn Anh Tuấn         | 16/10/2004 |    | TN       |
| 36  | 11A10 | Trần Anh Thái           | 01/09/2004 |    | TN       |
| 37  | 11A10 | Trần Thị Thảo           | 01/05/2004 | x  | TN       |
| 38  | 11A10 | Vũ Hoàng Thiên          | 25/07/2004 |    | XH       |
| 39  | 11A10 | Sen Phạm Phương Thuỳ    | 21/09/2004 | x  | XH       |
| 40  | 11A10 | Phạm Văn Anh Thy        | 30/01/2004 | x  | XH       |
| 41  | 11A10 | Nguyễn Hoàng Mạnh Trí   | 08/01/2004 |    | XH       |
| 42  | 11A10 | Đinh Thị Thu Uyên       | 16/08/2004 | x  | TN       |
| 43  | 11A10 | Lư Nguyễn Đại Vệ        | 23/03/2004 |    | XH       |
| 44  | 11A10 | Huỳnh Lê Phương Vy      | 08/09/2004 | x  | XH       |
| 45  | 11A10 | Thái Khánh Vy           | 04/05/2004 | x  | TN       |
| 46  | 11A10 | Nguyễn Hoàng Yến        | 11/07/2004 | x  | TN       |
| 1   | 11A11 | Thái Phương Anh         | 27/05/2004 | x  | TN       |
| 2   | 11A11 | Trần Minh Anh           | 01/09/2004 |    | TN       |
| 3   | 11A11 | Đinh Trần Gia Bảo       | 16/03/2004 |    | XH       |
| 4   | 11A11 | Trần Quang Thanh Bình   | 01/02/2004 |    | TN       |
| 5   | 11A11 | Nguyễn Trương Hoàng Duy | 07/10/2003 |    | TN       |
| 6   | 11A11 | Võ Nguyễn Hà Duy        | 14/04/2004 |    | XH       |
| 7   | 11A11 | Nguyễn Thị Thùy Dương   | 13/07/2004 | x  | XH       |
| 8   | 11A11 | Phạm Trang Đài          | 30/12/2004 | x  | XH       |
| 9   | 11A11 | Dương Thế Đại           | 28/01/2004 |    | TN       |
| 10  | 11A11 | Hứa Mỹ Hân              | 18/06/2004 | x  | XH       |
| 11  | 11A11 | Nguyễn Thị Xuân Hiếu    | 29/07/2004 | x  | XH       |
| 12  | 11A11 | Bùi Minh Hưng           | 18/02/2004 |    | TN       |
| 13  | 11A11 | Vũ Nam Hưng             | 21/09/2004 |    | TN       |

| STT | Lớp   | Họ và tên              | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|------------------------|------------|----|----------|
| 14  | 11A11 | Nguyễn Thị Diệu Hương  | 28/10/2003 | x  | XH       |
| 15  | 11A11 | Võ An Khang            | 29/02/2004 |    | TN       |
| 16  | 11A11 | Trần Anh Minh          | 24/08/2004 |    | XH       |
| 17  | 11A11 | Vũ Nhật Nam            | 11/10/2004 |    | TN       |
| 18  | 11A11 | Lâm Mỹ Ngân            | 22/12/2004 | x  | XH       |
| 19  | 11A11 | Võ Kim Ngân            | 08/12/2004 | x  | TN       |
| 20  | 11A11 | Phạm Lê Thanh Ngọc     | 07/08/2004 | x  | XH       |
| 21  | 11A11 | Trần Thị Minh Ngọc     | 21/10/2004 | x  | TN       |
| 22  | 11A11 | Phạm Ngọc Nhân         | 19/12/2004 |    | TN       |
| 23  | 11A11 | Nguyễn Văn Nhật        | 18/05/2004 |    | TN       |
| 24  | 11A11 | Dương Hoàng Ý Nhi      | 09/05/2004 | x  | XH       |
| 25  | 11A11 | Đặng Thị Hồng Nhi      | 11/03/2004 | x  | XH       |
| 26  | 11A11 | Huỳnh Nguyễn Tấn Phúc  | 27/10/2004 |    | TN       |
| 27  | 11A11 | Vương Đức Quỳnh Phương | 09/01/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A11 | Hà Minh Quân           | 04/07/2004 |    | XH       |
| 29  | 11A11 | Lê Nữ Tố Quyên         | 01/04/2003 | x  | XH       |
| 30  | 11A11 | Lê Võ Trúc Quỳnh       | 27/09/2004 | x  | TN       |
| 31  | 11A11 | Phạm Thành Tài         | 16/06/2004 |    | XH       |
| 32  | 11A11 | Nguyễn Ngọc Minh Tâm   | 24/11/2004 | x  | XH       |
| 33  | 11A11 | Tạ Thị Phương Tâm      | 02/05/2004 | x  | TN       |
| 34  | 11A11 | Lê Đức Danh Toàn       | 26/12/2004 |    | TN       |
| 35  | 11A11 | Nguyễn Thanh Tuấn      | 19/10/2004 |    | XH       |
| 36  | 11A11 | Tô Đình Anh Tuấn       | 10/09/2004 |    | TN       |
| 37  | 11A11 | Đỗ Sơn Tùng            | 13/04/2004 |    | TN       |
| 38  | 11A11 | Huỳnh Anh Thy          | 10/12/2004 | x  | TN       |
| 39  | 11A11 | Nguyễn Ngọc Thanh Trúc | 18/01/2004 | x  | TN       |
| 40  | 11A11 | Lê Minh Trung          | 23/09/2004 |    | TN       |
| 41  | 11A11 | Nguyễn Ngọc Trung      | 10/01/2004 |    | XH       |
| 42  | 11A11 | Bùi Thúy Vy            | 15/07/2004 | x  | XH       |
| 43  | 11A11 | Nguyễn Diệu Yên        | 04/03/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A12 | Nguyễn Tuấn Anh        | 16/09/2004 |    | TN       |
| 2   | 11A12 | Phạm Huỳnh Như Anh     | 04/02/2004 | x  | XH       |
| 3   | 11A12 | Nguyễn Bùi Gia Bảo     | 05/03/2004 |    | XH       |
| 4   | 11A12 | Nguyễn Thị Mỹ Châu     | 30/12/2004 | x  | XH       |
| 5   | 11A12 | Mai Thanh Đạt          | 30/09/2004 |    | TN       |
| 6   | 11A12 | Đào Mạnh Hải           | 10/08/2004 |    | TN       |

| STT | Lớp   | Họ và tên              | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|------------------------|------------|----|----------|
| 7   | 11A12 | Phạm Nguyễn Anh Hào    | 03/08/2004 |    | XH       |
| 8   | 11A12 | Nguyễn Kim Hồng        | 29/11/2004 | x  | XH       |
| 9   | 11A12 | Trần Gia Huy           | 10/10/2004 |    | TN       |
| 10  | 11A12 | Nguyễn Huy Huỳnh       | 13/08/2004 |    | TN       |
| 11  | 11A12 | Bùi Thị Thanh Hương    | 09/09/2004 | x  | TN       |
| 12  | 11A12 | Nguyễn Tuấn Kiệt       | 16/08/2004 |    | TN       |
| 13  | 11A12 | Phạm Tú Khuê           | 20/12/2004 | x  | XH       |
| 14  | 11A12 | Hoàng Thùy Linh        | 22/01/2004 | x  | XH       |
| 15  | 11A12 | Trịnh Hạo Nam          | 30/04/2004 |    | XH       |
| 16  | 11A12 | Phạm Gia Nghi          | 01/01/2004 |    | XH       |
| 17  | 11A12 | Hà Bội Ngọc            | 18/02/2004 | x  | XH       |
| 18  | 11A12 | Phạm Ngọc Thảo Nguyên  | 21/10/2004 | x  | XH       |
| 19  | 11A12 | Trần Duy Nguyên        | 03/06/2004 |    | TN       |
| 20  | 11A12 | Nguyễn Thụy Thanh Nhã  | 12/09/2004 | x  | XH       |
| 21  | 11A12 | Hoàng Thị Yến Nhi      | 20/11/2004 | x  | TN       |
| 22  | 11A12 | Trần Đình Yến Nhiên    | 28/05/2004 | x  | XH       |
| 23  | 11A12 | Phạm Thị Huỳnh Như     | 13/11/2004 | x  | XH       |
| 24  | 11A12 | Nguyễn Thị Lâm Oanh    | 08/12/2004 | x  | TN       |
| 25  | 11A12 | Đặng Quang Phú         | 02/09/2004 |    | TN       |
| 26  | 11A12 | Lê Trọng Phúc          | 29/05/2003 |    | XH       |
| 27  | 11A12 | Phạm Hồng Phúc         | 20/02/2004 |    | XH       |
| 28  | 11A12 | Phạm Văn Phúc          | 28/10/2004 |    | XH       |
| 29  | 11A12 | Phan Minh Quang        | 04/10/2004 |    | XH       |
| 30  | 11A12 | Phạm Minh Quân         | 16/12/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A12 | Trần Nguyễn Thành Tài  | 20/07/2004 |    | XH       |
| 32  | 11A12 | Cao Nhân Tâm           | 23/10/2004 | x  | TN       |
| 33  | 11A12 | Từ Ngọc Minh Tiến      | 21/02/2004 |    | XH       |
| 34  | 11A12 | Đinh Chí Toàn          | 08/12/2004 |    | XH       |
| 35  | 11A12 | Trịnh Thanh Tùng       | 21/08/2004 |    | XH       |
| 36  | 11A12 | Nguyễn Phạm Thu Thảo   | 01/05/2004 | x  | XH       |
| 37  | 11A12 | Nguyễn Thụy Thanh Thảo | 27/10/2004 | x  | XH       |
| 38  | 11A12 | Phạm Đức Thắng         | 26/02/2004 |    | TN       |
| 39  | 11A12 | Hoàng Thiện            | 02/10/2003 |    | XH       |
| 40  | 11A12 | Nguyễn Quốc Thịnh      | 10/01/2004 |    | TN       |
| 41  | 11A12 | Lê Nguyễn Thanh Thúy   | 22/06/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A12 | Nguyễn Anh Thư         | 18/03/2004 | x  | TN       |

| STT | Lớp   | Họ và tên              | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|------------------------|------------|----|----------|
| 43  | 11A12 | Trần Thị Khánh Thư     | 26/05/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A12 | Đỗ Ngọc Thùy Trâm      | 22/03/2004 | x  | TN       |
| 45  | 11A12 | Nguyễn Thị Giai Trinh  | 09/08/2004 | x  | TN       |
| 46  | 11A12 | Trần Tiến Trung        | 25/10/2004 |    | XH       |
| 47  | 11A12 | Trần Hoàn Vy           | 08/09/2004 | x  | XH       |
| 1   | 11A13 | Đỗ Trâm Anh            | 30/12/2003 | x  | XH       |
| 2   | 11A13 | Lê Phạm Tuấn Anh       | 28/09/2004 |    | XH       |
| 3   | 11A13 | Nguyễn Thụy Tú Anh     | 08/03/2004 | x  | TN       |
| 4   | 11A13 | Đoàn Ngọc Thiên Ân     | 01/05/2004 |    | XH       |
| 5   | 11A13 | Ngô Nguyễn Ngọc Châu   | 22/01/2004 | x  | TN       |
| 6   | 11A13 | Lâm Mỹ Duyên           | 22/11/2004 | x  | TN       |
| 7   | 11A13 | Đinh Thùy Dương        | 06/02/2004 | x  | TN       |
| 8   | 11A13 | Lê Thị Hồng Gấm        | 24/08/2004 | x  | TN       |
| 9   | 11A13 | Bùi Lê Bảo Hân         | 31/10/2004 | x  | XH       |
| 10  | 11A13 | Lê Trần Minh Hiền      | 02/04/2003 |    | TN       |
| 11  | 11A13 | Phạm Lê Nhật Huy       | 02/07/2004 |    | TN       |
| 12  | 11A13 | Nguyễn Ngọc Mai Huyền  | 18/02/2004 | x  | TN       |
| 13  | 11A13 | Nguyễn Lan Hương       | 22/03/2004 | x  | XH       |
| 14  | 11A13 | Nguyễn Thiên Hương     | 08/04/2004 | x  | XH       |
| 15  | 11A13 | Ngô Lê Hoàng Kim       | 10/08/2004 | x  | TN       |
| 16  | 11A13 | Lê Anh Khoa            | 15/07/2004 |    | TN       |
| 18  | 11A13 | Phan Thái Trúc Linh    | 21/06/2004 | x  | TN       |
| 19  | 11A13 | Lưu Minh Long          | 19/07/2004 |    | TN       |
| 20  | 11A13 | Trần Cát Luân          | 18/04/2004 |    | TN       |
| 21  | 11A13 | Lý Ánh Minh            | 22/02/2004 | x  | XH       |
| 22  | 11A13 | Nguyễn Thị Diễm My     | 20/11/2004 | x  | TN       |
| 23  | 11A13 | Nguyễn Thị Thúy Nga    | 05/01/2004 | x  | XH       |
| 24  | 11A13 | Lữ Gia Bảo Ngọc        | 09/09/2004 | x  | XH       |
| 25  | 11A13 | Nguyễn Thị Phương Nhi  | 03/06/2004 | x  | TN       |
| 26  | 11A13 | Cao Vũ Quỳnh Như       | 03/03/2004 | x  | TN       |
| 27  | 11A13 | Hồ Thị Thảo Như        | 07/12/2004 | x  | XH       |
| 28  | 11A13 | Đinh Điền Phúc         | 10/09/2004 |    | XH       |
| 29  | 11A13 | Lê Triệu Minh Quân     | 22/10/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A13 | Nguyễn Đình Trung Quân | 28/01/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A13 | Trần Minh Quân         | 31/03/2004 |    | TN       |
| 32  | 11A13 | Lê Ngọc Khánh Quỳnh    | 09/05/2004 | x  | XH       |



| STT | Lớp   | Họ và tên               | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|-------------------------|------------|----|----------|
| 33  | 11A13 | Lê Phan Phương Quỳnh    | 17/08/2004 | x  | TN       |
| 34  | 11A13 | Nguyễn Hoàng Thủy Tiên  | 15/11/2004 | x  | XH       |
| 35  | 11A13 | Võ Văn Tiến             | 19/02/2004 |    | TN       |
| 36  | 11A13 | Phan Trọng Tín          | 29/01/2004 |    | TN       |
| 37  | 11A13 | Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền | 21/12/2004 | x  | TN       |
| 38  | 11A13 | Bùi Thanh Thảo          | 04/02/2004 | x  | XH       |
| 39  | 11A13 | Dương Hoàng Thanh Thảo  | 26/07/2004 | x  | TN       |
| 40  | 11A13 | Phạm Hồng Phương Thảo   | 20/05/2004 | x  | TN       |
| 41  | 11A13 | Phan Ngô Xuân Thảo      | 07/04/2004 | x  | XH       |
| 42  | 11A13 | Trần Thị Hồng Thắm      | 18/03/2004 | x  | XH       |
| 43  | 11A13 | Nguyễn Thị Thanh Thúy   | 01/11/2004 | x  | XH       |
| 44  | 11A13 | Bùi Phạm Ngọc Trai      | 12/07/2004 | x  | TN       |
| 45  | 11A13 | Võ Anh Ngọc Trâm        | 05/08/2004 | x  | XH       |
| 46  | 11A13 | Huỳnh Hải Vy            | 09/06/2004 | x  | XH       |
| 47  | 11A13 | Nguyễn Thị Ái Vy        | 07/04/2004 | x  | TN       |
| 1   | 11A14 | Phạm Thành An           | 10/05/2004 |    | TN       |
| 2   | 11A14 | Hoàng Phương Anh        | 25/08/2004 | x  | TN       |
| 3   | 11A14 | Lê Thị Phương Anh       | 12/03/2004 | x  | TN       |
| 4   | 11A14 | Trần Quốc Bảo           | 19/04/2004 |    | TN       |
| 5   | 11A14 | Trần Vĩ Cường           | 16/03/2004 |    | TN       |
| 6   | 11A14 | Bùi Gia Bảo Châu        | 04/01/2004 | x  | TN       |
| 7   | 11A14 | Trương Thị Hồng Diễm    | 23/05/2004 | x  | TN       |
| 8   | 11A14 | Đào Ngọc Dũng           | 22/03/2004 |    | TN       |
| 9   | 11A14 | Giáp Thành Đạt          | 22/11/2004 |    | TN       |
| 10  | 11A14 | Huỳnh Minh Đạt          | 29/09/2004 |    | TN       |
| 11  | 11A14 | Bùi Hương Giang         | 05/12/2004 | x  | TN       |
| 12  | 11A14 | Đặng Ngọc Quỳnh Giang   | 22/09/2004 | x  | TN       |
| 13  | 11A14 | Lê Trung Hiếu           | 25/07/2004 |    | TN       |
| 14  | 11A14 | Đoàn Văn Huy            | 01/10/2004 |    | TN       |
| 15  | 11A14 | Lê Tường Huy            | 28/06/2004 |    | TN       |
| 16  | 11A14 | Nguyễn Hoàng Gia Huy    | 16/02/2004 |    | TN       |
| 17  | 11A14 | Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương | 01/10/2004 | x  | TN       |
| 18  | 11A14 | Bùi Xuân Thiên Kim      | 04/05/2004 | x  | TN       |
| 19  | 11A14 | Hoàng Mai Khanh         | 29/10/2004 | x  | TN       |
| 20  | 11A14 | Nguyễn Đăng Khoa        | 17/08/2004 |    | TN       |
| 21  | 11A14 | Nguyễn Thanh Lâm        | 20/09/2004 |    | TN       |

| STT | Lớp   | Họ và tên             | Ngày sinh  | Nữ | Chọn Ban |
|-----|-------|-----------------------|------------|----|----------|
| 22  | 11A14 | Nguyễn Thị Thùy Linh  | 28/10/2004 | x  | TN       |
| 23  | 11A14 | Khúc Chánh Minh       | 17/05/2004 |    | TN       |
| 24  | 11A14 | Trần Lê Anh Minh      | 03/10/2004 |    | XH       |
| 25  | 11A14 | Nguyễn Võ Kim Ngân    | 06/01/2004 | x  | TN       |
| 26  | 11A14 | Nguyễn Thái Bích Ngọc | 06/01/2004 | x  | TN       |
| 27  | 11A14 | Lê Thị Thảo Nguyên    | 19/04/2004 | x  | TN       |
| 28  | 11A14 | Lê Yến Nhi            | 30/07/2004 | x  | TN       |
| 29  | 11A14 | Lê Nhật Quân          | 11/09/2004 |    | TN       |
| 30  | 11A14 | Lê Minh Quốc          | 06/12/2004 |    | TN       |
| 31  | 11A14 | Hồ Văn Sự             | 09/09/2003 |    | TN       |
| 32  | 11A14 | Đoàn Phan Nhật Tân    | 07/12/2004 |    | TN       |
| 33  | 11A14 | Huỳnh Minh Tú         | 15/02/2004 |    | TN       |
| 34  | 11A14 | Đặng Hồng Bích Tuyền  | 17/02/2004 | x  | TN       |
| 35  | 11A14 | Nguyễn Huệ Thanh      | 11/04/2004 | x  | TN       |
| 36  | 11A14 | Ngô Huỳnh Xuân Thảo   | 05/01/2004 | x  | TN       |
| 37  | 11A14 | Lê Đặng Toàn Thắng    | 30/08/2004 |    | TN       |
| 38  | 11A14 | Trần Quang Thắng      | 19/05/2004 |    | TN       |
| 39  | 11A14 | Đặng Công Phước Thịnh | 28/04/2004 |    | TN       |
| 40  | 11A14 | Trần Nguyễn Duy Thịnh | 15/08/2004 |    | TN       |
| 41  | 11A14 | Nguyễn Ngọc Minh Thư  | 11/06/2004 | x  | TN       |
| 42  | 11A14 | Vũ Thị Phương Trang   | 07/02/2004 | x  | TN       |
| 43  | 11A14 | Trương Lê Kiều Trâm   | 29/04/2004 | x  | TN       |
| 44  | 11A14 | Võ Phương Trinh       | 23/07/2004 | x  | TN       |
| 45  | 11A14 | Phạm Thanh Trúc       | 25/12/2004 | x  | TN       |
| 46  | 11A14 | Hà Gia Vương          | 20/10/2004 |    | TN       |
| 47  | 11A14 | Hoàng Khánh Vy        | 11/09/2004 | x  | TN       |
| 48  | 11A14 | Nguyễn Khánh Vy       | 28/10/2004 | x  | TN       |